

BÀI II - CÂN BẰNG

Cho dãy số nguyên A gồm N phần tử phân biệt A_1, A_2, \dots, A_n và số nguyên dương K. Phần tử A_i được gọi là “cân bằng K” nếu trong dãy tồn tại hai phần tử có giá trị $A_i - K$ và $A_i + K$.
Yêu cầu: Đếm số lượng phần tử “cân bằng K” của dãy số A.

Dữ liệu vào (CANBANG.INP):

- Dòng 1: Hai số nguyên dương N và K ($N \leq 10^5, K \leq 10^9$).
- Dòng 2: N số nguyên A_1, A_2, \dots, A_n ($|A_i| \leq 10^9, 1 \leq i \leq N$).

Dữ liệu ra (CANBANG.OUT):

Gồm một số nguyên là số lượng phần tử “cân bằng K” của dãy A.

CANBANG.INP	CANBANG.OUT
6 1 4 1 7 8 5 6	3
6 2 4 -1 7 8 5 6	1